

ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG THƯỢNG CÁT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ
Khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án: Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghệ cao sinh học Hà Nội.
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch UBND phường Thượng Cát)

I. CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT VÀ TÀI SẢN TRÊN ĐẤT:

1. Chủ sử dụng đất: Ủy ban nhân dân phường Thượng Cát

- Địa chỉ thường: TDP Yên Nội, Phường Thượng Cát, Thành phố Hà Nội
- Địa chỉ nơi có đất GPMB: Phường Thượng Cát, Thành phố Hà Nội
- Tổng diện tích đất bị thu hồi: 70,7 m2
- + Diện tích đất giao theo ND 64/CP là: 0,0 m2
- + Diện tích đất không giao hộ gia đình sử dụng ổn định trước 01/7/2004: 70,7 m2

2. Chủ sở hữu tài sản trên đất: Hộ gia đình ông Nguyễn Văn Sánh (Hoa)

- Địa chỉ: TDP Yên Nội, Phường Thượng Cát, Thành phố Hà Nội

II. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ ĐỐI VỚI: HỘ GIA ĐÌNH ÔNG NGUYỄN VĂN SÁNH (HOA)

Số TT	NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ (Đồng)	TỈ LỆ (%)	THÀNH TIỀN (đồng)	Trong đó		Ghi chú
							Đã phê duyệt (đồng)	Điều chỉnh, bổ sung (đồng)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)=(7)-(8)	(10)
1	Bồi thường hỗ trợ về đất					14.253.120	14.253.120	0	
	Đất NN không giao hộ gia đình sử dụng trước 1/7/2004	m2	70,7	201.600	100%	14.253.120	14.253.120	0	
2	Bồi thường, hỗ trợ về tài sản					37.669.123	15.809.148	21.859.975	
2.1	Cây cối hoa màu					8.937.500	8.937.500	0	
	Hoa Hoa hồng cao>1m	cây	1.625	5.500	100%	8.937.500	8.937.500	0	
2.2	Bồi thường, hỗ trợ về công trình.					28.731.623	6.871.648	21.859.975	Theo Quyết định số 3067/QĐ-UBND ngày 29/7/2016 của Chủ tịch UBND quận Bắc Từ Liêm
-	Bê xây 110, trát trong: V=(2mx1,5mx1,7m)=5,1(m3)								
-	Khối lượng gạch xây: (2+1,3)*1,7*2*0,11+(2*1,5)*0,07=1,44(m3)	m3	1,44	1.315.288	100%	1.894.015	1.515.212	378.803	
-	Khối lượng trát: (1,8+1,3)*1,7*2+1,8*1,3=12,88(m2)	m2	12,88	47.291	100%	609.108	487.286	121.822	
-	Giếng khoan sâu > 25m	giếng	1	3.209.000	100%	3.209.000	2.567.200	641.800	
-	Nhà lưới ni lông, khung tre	m2	70,7	10.000	100%	707.000	70.700	636.300	
-	Hàng rào lưới thép B40	m2	87,5	255.000	100%	22.312.500	2.231.250	20.081.250	

B

Số TT	NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ (Đồng)	TỈ LỆ (%)	THÀNH TIỀN (đồng)	Trong đó		Ghi chú
							Đã phê duyệt (đồng)	Điều chỉnh, bổ sung (đồng)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9) = ((7)-(8))	(10)
3	Thưởng tiền độ bàn giao mặt bằng	m2	70,7	3.000	0%	0	0	0	Không hỗ trợ do hộ gia đình không bàn giao mặt bằng đúng tiền độ
	Tổng cộng (1+2+3):					51.922.243	30.062.268	21.859.975	

III. Tổng số tiền BT, HT và TĐC: (1)+(2)+(3) 51.922.243 đồng

IV. Tổng số tiền phải nộp ngân sách: 0 đồng

V. Tổng số tiền BTHT & TĐC sau cân đối: (III-IV)

(- Nếu (V)>0 thì được nhận số tiền sau cân đối; 51.922.243 đồng

- Nếu (V)<0 thì phải nộp bổ sung số tiền sau cân đối)

Trong đó: - Tổng số tiền đã phê duyệt: 30.062.268 đồng

- Số tiền điều chỉnh, bổ sung: 21.859.975 đồng

Bằng chữ: Năm mươi một triệu, chín trăm hai mươi hai nghìn, hai trăm bốn mươi ba đồng./.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Quang Tiến